

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 492/2022/HSPT
Ngày 15 tháng 7 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Điền

Các thẩm phán: Ông Vũ Minh T1
Bà Nguyễn Phương Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/TLPT-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Chí Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 309/2021/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Chí Đ** sinh ngày 29/12/2001 tại Hà Nội; nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn P, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí D và bà Nguyễn Thị Th; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí Đ (theo yêu cầu của gia đình bị cáo): Ông Đặng Văn S và ông Hoàng Ngọc Thanh B, Luật sư của Văn phòng Luật sư ĐS và cộng sự thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội (ông S vắng mặt, ông B có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị cáo (Bùi Anh Đ1, Nguyễn Tiến Đ2) và 01 người bị hại không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến Đ2 (sinh năm 1998) và Nguyễn Đình Bảo T1 (sinh năm 2001) là anh em họ. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/10/2020, Đ2 chở mẹ là bà Vũ Thị B

từ nhà ở thị trấn X, huyện C đến nhà chị gái là bà Vũ Thị Th (là mẹ của T1) để đưa thuốc cho bà Th uống. Khi đến nơi, do T1 đi chơi khóa cửa nhà và cầm theo chìa khóa nên bà Th và chồng là ông Nguyễn Đình Tr không có chìa khóa để mở cửa cho bà B và Đ2 vào nhà. Vợ chồng ông Tr nhờ Đ2 đi tìm T1 để lấy chìa khóa mở cổng, Đ2 đồng ý và đi xe máy tìm T1.

Khi Đ2 đi qua quán trà chanh “AG” ở Tổ 3 thị trấn X, huyện C thì thấy T1 đang ngồi trong quán uống nước, Đ2 gọi T1 ra ngoài đường nói: *“Đưa chìa khóa để về mở cửa, xem bác thế nào, đưa bác đi viện”*. T1 đưa chìa khóa cho Đ2 nhưng không tin Đ2 nói mẹ T1 bị ốm nên T1 nói lại với Đ2 giọng bức xúc khó chịu dẫn đến hai người xảy ra cãi chửi nhau. Thấy vậy, anh Hoàng Bảo L là chủ quán đang ngồi chơi cùng T1 ra can ngăn. Bức xúc vì thấy T1 có thái độ không đúng mực nên Đ2 đã dùng chân đá 01 cái vào mông T1. T1 đi giật lùi vào trong quán, vừa đi vừa chửi Đ2. Cùng lúc này có một số thanh niên là khách ngồi uống nước trong quán đứng dậy đi ra ngoài. Đ2 nhằm tưởng số thanh niên đó là bạn của T1 ra đánh, Đ2 bỏ chạy và gọi điện thoại cho bà B và nói: *“Con bảo anh T1 về, bác Th ốm nhưng anh T1 không về, anh bảo con nói dối, lại còn nói láo, con bức đập anh một cái vào người, mẹ bảo bác lên mà gọi anh T1 về”*. Bà B hỏi Đ2: *“Đang ở đâu?”* thì Đ2 trả lời: *“Ở thị trấn X”*. Trong khi Đ2 gọi điện thoại cho bà B thì T1 cũng gọi điện thoại cho ông Tr và nói: *“Bố sai thằng Đ2 lên đánh con à?”*; ông Tr trả lời: *“Không, bố bảo Đ2 đi tìm bảo con về lấy chìa khóa để mở cửa cổng”*; T1 nói: *“Sao nó lại đánh con”* thì ông Tr nói với T1: *“Để bố gọi cho Đ2”*. Sau đó, ông Tr gọi điện thoại cho Đ2 hỏi: *“Sao chúng mày trên đó thế nào mà lằng nhằng với nhau thế”*. Đ2 trả lời: *“Không có vấn đề gì đâu bác ạ”* rồi tắt máy. Đ2 quay lại lấy xe máy và vào chỗ T1 đang ngồi uống nước nói chuyện khoảng 02 phút thì giữa Đ2 và T1 tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, Đ2 lấy xe máy ra về.

Cùng thời điểm trên, Nguyễn Chí Đ cùng Đinh Ngọc H, Nguyễn Văn V, Bùi Anh Đ1 là bạn của Đ2 đang ngồi uống nước tại quán trà chanh “Bụi Phố” ở khu TX, thị trấn X, C, Hà Nội. H thấy Đ2 đi xe máy qua nên gọi Đ2 vào uống nước.

Khi vào quán, do vẫn bức tức với T1 nên Đ2 kể cho H, V, Đ, Đ1 biết việc vừa bị nhóm của T1 đuổi đánh và nhờ H, V, Đ, Đ1 quay lại quán trà chanh “AG” để tìm T1 đánh cảnh cáo, cả nhóm đồng ý. Nói xong, Đ2 đứng dậy đi về nhà lấy 01 chiếc ti thủy lực chống nắp capô ô tô dài khoảng 50cm. Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave chở V và Đ1. Còn H ở lại thanh toán và gọi taxi đi phía sau. Trên đường đi, Đ chở V và Đ1 vào hiệu thuốc mua khẩu trang y tế để đeo nhằm không bị phát hiện. Tại đây, Đ1 nhìn thấy trước cửa quán Bida 86 có dựng 01 chiếc gậy bóng chày bằng kim loại dài khoảng 60cm nên đã lên lấy chiếc gậy cất trong người để dùng làm hung khí đánh nhau.

Sau khi mua khẩu trang, Đ đưa cho Đ1 và V mỗi người 01 chiếc khẩu trang đeo rồi cả ba đi thẳng đến quán trà chanh “AG” để cùng Đ2 tìm T1. Khi đến quán, Đ2 nhìn thấy T1 đang ngồi uống nước nên hô to: *“Chúng mày đánh thằng T1 cho tao”* rồi cầm chiếc ti thủy lực cùng Đ1 cầm 01 gậy bóng chày bằng kim loại lao vào trong quán để đánh T1, còn V đứng ngoài đường trước cửa quán tay cầm 01 viên gạch và Đ đứng gần gốc cây bàng trước cửa quán. Thấy Đ2 và Đ1 lao vào

đánh mình nên T1 đứng dậy bỏ chạy. Thời gian đó tại quán trà chanh “AG” có anh Đặng Chí K (sinh năm 1996; trú tại khu TM, thị trấn X, huyện C) là khách đang ngồi uống nước tại quán, không phải nhóm bạn của T1. Thấy có đánh nhau nên anh K đứng dậy thì Bùi Anh Đ1 nhằm tưởng anh K là người cùng nhóm bạn của T1 nên Đ1 dùng gậy bóng chày vụt 01 phát trúng vào đầu anh K làm anh K bị chảy máu đầu. Sau đó, Đ1 chạy ra đưa chiếc gậy bóng chày cho Đ, Đ ném bỏ tại gốc cây bàng trước cửa quán nước rồi đi về quán “Trà Chanh 1975” đối diện Ủy ban nhân dân thị trấn X ngồi uống nước. Tại đây, Đ1 bảo Đ quay lại quán trà chanh “AG” nhặt chiếc gậy bóng chày đem vút. Đ quay lại hiện trường nhặt chiếc gậy bóng chày đem đến khu vực tập kết xe chở rác ở khu vực ngã tư thị trấn X vút bỏ.

Hậu quả, anh Đặng Chí K bị Bùi Anh Đ1 dùng gậy bóng chày đánh vào đầu trọng thương nhưng được mọi người đưa đi cấp cứu kịp thời tại Bệnh viện đa khoa huyện C nên không tử vong.

Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, thành phố Hà Nội tổ chức khám nghiệm hiện trường vụ án; quyết định trưng cầu giám định pháp y thương tích của anh Đặng Chí K và ngày 11/3/2020 dựng lại hiện trường để xác định cụ thể hành vi từng bị cáo thực hiện.

Tại Biên bản dựng lại hiện trường ngày 11/3/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thể hiện: Khi đi đến, Đ đứng ở vị trí trước cửa số nhà 31, cách góc tường bên phải từ ngoài vào nhà 31 là 5m40, cách góc tường bên trái nhà 31 là 6m30 (vị trí số 01 trong sơ đồ). Đ quan sát tại vị trí số (2), trước cửa nhà số 33, cách vị trí Đ đứng 3m60, cách tường bên phải số nhà 33 là 5m70, cách góc tường bên trái số nhà 33 là 5m60 là vị trí Đ1 cầm gậy bóng chày giơ lên vút ai đó, Đ không nhìn thấy rõ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 6631/C09-TT1 ngày 19/11/2019, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận về thương tích của anh Đặng Chí K như sau: “...tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đặng Chí K tại thời điểm giám định là 65% ; cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương phần mềm vùng thái dương phải và các tổn thương sọ não của anh Đặng Chí K do vật tày gây nên”.

2. *Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 309/2021/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Phạt Nguyễn Chí Đ 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên bố bị cáo Bùi Anh Đ1 phạm tội “Giết người”, bị cáo Nguyễn Tiến Đ2 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; quyết định xử phạt bị cáo Bùi Anh Đ1 13 năm tù, bị cáo Nguyễn Tiến Đ2 18 tháng tù; nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm và phổ biến về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Kháng cáo:

Ngày 26/10/2021, bị cáo Nguyễn Chí Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt với lý do: bị cáo có hành vi như Đinh Ngọc H và Nguyễn Văn V nhưng hai người trên không bị xử lý về hình sự; bị cáo chỉ đi cùng mọi người, không tham gia gì; tại thời điểm xảy ra sự việc, bị cáo chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt tiền đối với bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội hòa nhập cộng đồng, cải tạo, rèn luyện bản thân.

4. Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Chí Đ thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm, các Thẩm phán thành viên Hội đồng xét xử phúc thẩm và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa đều thể hiện bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của Bản án sơ thẩm đã quy kết, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là đúng. Tuy vậy, xét nhân thân và hành vi của bị cáo thì bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi xét xử sơ thẩm đã tự nguyện nộp đủ số tiền án phí hình sự sơ thẩm, chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Chí Đ cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến: Luật sư đồng tình với ý kiến của Kiểm sát viên đã phát biểu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có vai trò thấp nhất trong vụ án, có nhân thân tốt, thái độ khai báo thành khẩn và tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn để chấp nhận kháng cáo, tạo điều kiện cho bị cáo được sửa chữa lỗi lầm để trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Chí Đ thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi của mình cùng các bị cáo khác đã thực hiện đúng như nội dung của bản

án sơ thẩm. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối với người bị hại và các dấu vết, tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng sau 20 giờ 30 phút ngày 07/10/2020, Nguyễn Tiến Đ2 và Nguyễn Đình Bảo T1 là anh em họ xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau. Đ2 đã kể lại chuyện và nhờ Nguyễn Chí Đ, Bùi Anh Đ1, Đinh Ngọc H, Nguyễn Văn V cùng Đ2 đến quán trà chanh “AG” ở Tổ 3, thị trấn X, huyện C, Hà Nội để tìm T1 đánh cảnh cáo. Khi đi, Đ2 mang theo 01 chiếc ti thủy lực chống nắp capô ô tô bằng sắt dài khoảng 50cm; Đ điều khiển xe máy chở V và Đ1, còn H đi taxi sau. Trên đường đi, Đ mua khẩu trang cho cả nhóm che mặt; Đ1 lấy được và giấu trong người 01 chiếc gậy đánh bóng chày. Sau đó, cả nhóm đi đến quán trà chanh “AG” tìm đánh T1. Đến nơi, Đ2 hô “*Chúng mày đánh thằng T1 cho tao*” và cầm chiếc gậy bằng ti thủy lực xông vào đuổi đánh T1; Đ, V, H đứng ở vỉa hè trước cửa quán, không xông vào bên trong. Đ1 xuống xe máy lấy chiếc gậy bóng chày ra xông vào quán, thấy anh Đặng Chí K là khách ngồi uống nước đi ra, Đ1 nhầm tưởng anh K là người cùng nhóm của T1 nên xông đến dùng gậy bóng chày vụt 01 cái trúng vào đầu anh K làm anh K bị trọng thương, sau đó Đ1 đưa chiếc gậy cho Đ đem vứt bỏ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định hành vi của Bùi Anh Đ1 dùng chiếc gậy đánh bóng chày bằng sắt là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu anh Đặng Chí K là vùng trọng yếu trên cơ thể nhưng do được cấp cứu kịp thời nên anh K không tử vong nhưng bị vỡ lún xương thái dương đỉnh phải với tỷ lệ thương tích là 65%, từ đó đã tuyên Bùi Anh Đ1 phạm vào tội “Giết người”; đồng thời xác định hành vi của các bị cáo đã thực hiện nêu trên còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực công cộng, tập trung đông người nên đã tuyên các bị cáo Nguyễn Chí Đ và Nguyễn Tiến Đ2 phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí Đ xin giảm hình phạt và được hưởng án treo thì thấy:

Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), người thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng thuộc trường hợp tại khoản 1 Điều 318 thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo và đã áp dụng đúng tội danh, khung hình phạt; đã xác định vai trò của bị cáo Đ thấp hơn bị cáo Đ2 và bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn

năn hồi cải là có căn cứ. Tuy vậy, căn cứ vào đặc điểm nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử còn nhận thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng; mức hình phạt 15 tháng tù do Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, bảo đảm tính cưỡng chế nghiêm khắc của Nhà nước trừng trị người phạm tội, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và yêu cầu đấu tranh phòng ngừa, chống tội phạm nên cần giữ nguyên mức hình phạt; chấp nhận ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo và của Kiểm sát viên đã phát biểu tại phiên tòa, cho bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình để sửa chữa lỗi lầm và rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí Đ, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 309/2021/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Chí Đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí Đ phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng”; xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Đ 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (15/7/2022). Giao bị cáo Nguyễn Chí Đ cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Các quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 309/2021/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Bùi Anh Đ1, Nguyễn Tiến Đ2; nghĩa vụ các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Chí Đ không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 15 tháng 7 năm 2022).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Điền